

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHUYÊN MÔN TRONG DẠY HỌC NGỮ VĂN Ở NHÀ TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

TS. Trần Thị Hạnh Phương

Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

Email: tranthihanhphuong@hpu2.edu.vn

Tóm tắt: *Bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay đã và đang đặt ra vấn đề cần thiết phải đổi mới về công tác chuyên môn, công tác quản lý chuyên môn ở nhà trường trung học phổ thông. Quản lý công tác chuyên môn trong dạy học Ngữ văn cũng không nằm ngoài xu thế đó. Xuất phát từ thực trạng công tác này, bài viết đề xuất một số giải pháp đổi mới công tác quản lý chuyên môn trong dạy học Ngữ văn nhằm nâng cao chất lượng dạy học, nâng cao uy tín, thương hiệu của nhà trường.*

Từ khóa: *Quản lý, quản lý chuyên môn, dạy học Ngữ văn, nhà trường,...*

Nhận bài: 8/4/2025; **Biên tập:** 9/4/2025; **Phản biện:** 10/4/2025; **Duyệt đăng:** 11/4/2025.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục Việt Nam đang trong quá trình thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Hướng tới mục tiêu phát huy tính tích cực của người học; kết hợp dạy chữ, dạy người, phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi học sinh,... bên cạnh yếu tố chính là đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn nghiệp vụ cần thiết phải có đội ngũ thực hiện công tác quản lý, trong đó có quản lý chuyên môn (Nghị quyết số 29-NQ/TW, 2013). Có thể nói, đây là một trong những yếu tố cơ bản có ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

Thực tiễn cho thấy, hoạt động quản lý chuyên môn trong dạy học Ngữ văn còn nhiều hạn chế nhất định: không ít giáo viên còn lúng túng ở khả năng xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực; chưa ý thức được vai trò quan trọng khi tổ chức các hoạt động học tập hay ý nghĩa của quá trình tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ;... Vì vậy cần thiết phải đổi mới công tác quản lý hoạt động chuyên môn, nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường trung học.

2. Nội dung

2.1. Quản lý hoạt động chuyên môn

2.1.1. Khái niệm

Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, đổi mới giáo dục nói chung, giáo dục phổ thông Việt Nam nói riêng đã và đang có những bước đi đúng hướng; một mặt phát huy những thành tựu, duy trì và bảo tồn nền tảng giáo dục; văn hóa và xã hội tích cực của Việt Nam; mặt khác vừa học hỏi, tiếp thu các kinh nghiệm tiên tiến về quản lý giáo dục của các quốc gia phát triển.

Ở nhà trường Trung học phổ thông, công tác chuyên môn là hoạt động quan trọng, chủ yếu và có tính chất quyết định đến sự phát triển của nhà trường. Công tác chuyên môn được triển khai và thực hiện thông qua các

hoạt động của tổ chuyên môn. Tổ chuyên môn là một bộ phận cấu thành trong bộ máy tổ chức, quản lý của nhà trường và hoạt động theo nguyên tắc dân chủ, tôn trọng, chia sẻ, học tập, giúp đỡ nhau để phát triển năng lực chuyên môn (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020); nơi thực thi trực tiếp các nhiệm vụ dạy học và giáo dục nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục của mỗi nhà trường. Nâng cao chất lượng hoạt động tổ chuyên môn trong các nhà trường phát huy tinh thần nỗ lực sáng tạo của giáo viên trong tập thể sư phạm, tính đoàn kết nội bộ; phát huy năng lực điều hành hoạt động của tổ trưởng chuyên môn, đồng thời tạo động lực thôi thúc giáo viên phát huy sáng kiến, kinh nghiệm của mình trong lĩnh vực chuyên môn.

Quản lý hoạt động chuyên môn Ngữ văn là một quá trình tác động chuyên môn Ngữ văn có định hướng, có tổ chức, có kế hoạch và hệ thống của chủ thể quản lý (đại diện tổ trưởng chuyên môn Ngữ văn) đến khách thể quản lý (giáo viên thực hiện công tác chuyên môn Ngữ văn) dựa trên những thông tin về tình trạng của đối tượng, hình thành môi trường, phát huy có hiệu quả tiềm năng, các cơ hội của cá nhân thành viên trong một tổ chức nhằm làm cho tổ chức đó được vận hành và đạt được mục tiêu giáo dục. Như vậy, hoạt động quản lý chuyên môn Ngữ văn về bản chất là quá trình đạt mục tiêu về chuyên môn Ngữ văn bằng cách thực hiện các chức năng quản lý như: huy động, điều phối, điều chỉnh và giám sát,... các nguồn lực giáo dục để phục vụ cho mục tiêu giáo dục. Quản lý hoạt động chuyên môn Ngữ văn vừa là một nghệ thuật, vừa là một khoa học cũng bởi lẽ đó.

2.1.2. Căn cứ quản lý hoạt động chuyên môn trong dạy học Ngữ văn

Để thực hiện tốt công tác quản lý hoạt động chuyên môn trong dạy học Ngữ văn ở trường trung học phổ thông dựa trên căn cứ sau:

Thứ nhất, các căn cứ có tính chất pháp lý đề xuất các hoạt động chuyên môn: 1) Các Nghị quyết của Đảng và các cấp có liên quan trực tiếp đến sự phát triển của giáo

dục; 2) Các chỉ thị của Nhà nước, của chính quyền các cấp; 3) Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện được ban hành từ các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục như: Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo); Các công văn, quyết định Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học của năm học; Các thông tư, nghị định về Khung kế hoạch thời gian năm học; các công văn, thông tư hướng dẫn về thực hiện công tác chuyên môn Ngữ văn như: Thông tư số 32/2018 TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (kèm theo Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn); công văn 3175/BGDĐT-GD TrH ngày 21/7/2022 hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn; công văn 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024; công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường,...4) Nghị quyết Chi bộ của nhà trường; kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường;...

Thứ hai, căn cứ thực tiễn của nhà trường gắn với một địa phương cụ thể, bao gồm: cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học Ngữ văn (phòng học, thiết bị dạy học tối thiểu, thiết bị công nghệ, phần mềm,...); học liệu Ngữ văn gắn với mỗi bài học, nhóm bài học; đội ngũ giáo viên dạy Ngữ văn (số lượng, trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn nghiệp vụ,...) và đặc điểm học sinh học Ngữ văn ở từng khối lớp (số lượng học sinh, các mức độ năng lực Ngữ văn,...).

Có thể nói đây là những căn cứ cơ bản, cần thiết và quan trọng để tiến hành triển khai thực hiện các hoạt động quản lý chuyên môn Ngữ văn có hiệu quả ở nhà trường trung học phổ thông.

2.1.3. Quản lý hoạt động chuyên môn trong dạy học Ngữ văn

* Quản lý công tác lập kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn Ngữ văn; kế hoạch sinh hoạt chuyên môn Ngữ văn theo chuyên đề của cụm trường phổ thông.

Lập kế hoạch sinh hoạt chuyên môn Ngữ văn có ý nghĩa quan trọng, nhất là với các cấp quản lý giáo dục (trực tiếp là hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn). Công tác lập kế hoạch sinh hoạt chuyên môn làm giảm đi tính bất ổn định, tạo ra khả năng ứng phó với những sự thay đổi trong các hoạt động chuyên môn của nhà trường. Bên cạnh đó, lập kế hoạch chuyên môn Ngữ văn còn tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp quản lý giáo dục tập trung vào những mục tiêu đã định sẵn; xác định được những phương thức tốt nhất để đạt được mục tiêu. Ngoài ra, lập kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cho phép được lựa chọn những phương án tối ưu, sử dụng nguồn lực một cách hiệu quả, giảm thiểu chi phí, phát huy lợi thế, khắc phục nhược điểm và chủ động vào các hoạt động chuyên

môn Ngữ văn như xây dựng chương trình môn Ngữ văn cho các khối lớp; xây dựng kế hoạch dạy học các chuyên đề học tập; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá;... Và đây là những nội dung quan trọng để các cấp quản lý giáo dục kiểm tra, giám sát đảm bảo tính hiệu quả của các hoạt động chuyên môn Ngữ văn.

Công việc lập kế hoạch chuyên môn cần được quản lý, giám sát chặt chẽ từ lập dự thảo sinh hoạt chuyên môn Ngữ văn cho đến bước thông qua, lấy ý kiến đóng góp của tập thể; điều chỉnh, hoàn thiện dự thảo kế hoạch; gửi kế hoạch cho hiệu trưởng phê duyệt và công bố, thực hiện kế hoạch.

* Quản lý việc triển khai và thực hiện kế hoạch của tổ/nhóm chuyên môn Ngữ văn; kế hoạch sinh hoạt chuyên môn Ngữ văn theo chủ đề cụm trường.

Dựa trên kế hoạch đã được lập, các cấp quản lý giáo dục (tổ trưởng chuyên môn Ngữ văn) giám sát việc triển khai thực hiện sinh hoạt chuyên môn Ngữ văn theo kế hoạch. Các nhà quản lý biết cách tổ chức, khai thác nhân lực cũng như các nguồn lực khác của nhà trường một cách hiệu quả. Trong quá trình quản lý, giám sát việc thực hiện các kế hoạch cũng nên linh hoạt, mềm dẻo.

* Quản lý công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên Ngữ văn.

Thực chất đây chính là quản lý việc sắp xếp các kế hoạch hoạt động chuyên môn của mỗi giáo viên Ngữ văn ở nhà trường trung học phổ thông. Mỗi giáo viên Ngữ văn có ý thức và nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của việc tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Gắn với từng giai đoạn cụ thể để xác định mục tiêu, nội dung tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên Ngữ văn. Thông qua các kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hàng năm của giáo viên để các cấp quản lý việc thực hiện công tác này. Có thể nói, thành công của công tác này góp phần không nhỏ trong việc nâng cao chất lượng dạy học Ngữ văn.

* Quản lý công tác kiểm tra, đánh giá các hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn Ngữ văn.

Quản lý công tác kiểm tra, rà soát và đánh giá các hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn Ngữ văn là công việc phức tạp, cần sự tham góp tích cực của nhiều bên liên quan mới đạt hiệu quả. Vì thế, các cấp quản lý cần xây dựng bộ công cụ với các tiêu chí đánh giá mức độ thực hiện hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn Ngữ văn phù hợp, tạo nên sự thống nhất trong tư tưởng và hành động, đưa hoạt động kiểm tra, đánh giá đi đúng theo quỹ đạo đổi mới. Để thực hiện thành công công tác này cũng cần đảm bảo một số yêu cầu sau: i) đảm bảo tính khách quan, công bằng; ii) tạo động lực cho việc đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn Ngữ văn; iii) khắc phục những hạn chế ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động sinh hoạt chuyên môn Ngữ văn; iv) đảm bảo độ tin cậy, tính khả thi và tính tác động.

2.2. Đề xuất biện pháp quản lý hoạt động chuyên môn trong dạy học Ngữ văn

Ở đây, quản lý hoạt động chuyên môn Ngữ văn ở nhà trường trung học phổ thông được xác định bao gồm quản lý việc thực hiện chương trình dạy học Ngữ văn và quản lý hoạt động nâng cao chất lượng dạy học Ngữ văn theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực, cụ thể:

Thứ nhất, đổi mới cách thức bồi dưỡng, phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên Ngữ văn; đa dạng hóa các hình thức tổ chức bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, yêu cầu hội nhập quốc tế. Công tác bồi dưỡng giáo viên theo hướng hợp tác, giao lưu, chia sẻ thông qua các diễn đàn, tọa đàm, hội thảo, hội nghị hoặc tạo các mạng lưới các trường trung học phổ thông (theo cụm trường, theo khu vực hay địa phương,...) để trao đổi các vấn đề chuyên môn Ngữ văn; đặc biệt là bồi dưỡng về phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thứ hai, khai thác ứng dụng và những tiện ích của công nghệ thông tin trong dạy học Ngữ văn, nhất là ứng dụng của trí tuệ nhân tạo (AI). Mạnh dạn tổ chức và triển khai các phần mềm AI hỗ trợ trong dạy học, quản lý và kiểm tra đánh giá học sinh; thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục. Với đặc thù môn học Ngữ văn, khai thác, ứng dụng của công nghệ thông tin hợp lý đem lại những hiệu quả tích cực. Bằng các phần mềm chuyên dụng, cán bộ quản lý có thể quản lý công tác dạy học, kiểm tra và đánh giá học sinh hay các hoạt động ngoại khóa, hoạt động tương tác tự học, tự kiểm tra đánh giá,...; tạo hứng thú học tập, làm giảm áp lực học tập trên lớp, cải thiện chất lượng học tập môn Ngữ văn một cách rõ rệt.

Thứ ba, chú trọng công tác nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng của giáo viên. Khởi dậy, phát huy tính tích cực tự học tập, bồi dưỡng của mỗi giáo viên Ngữ văn trong các hoạt động nghiên cứu khoa học; đảm bảo cho hoạt động nghiên cứu khoa học đạt được mục đích, mục tiêu đặt ra. Quản lý tổ chức, sắp xếp các nguồn lực phù hợp với điều kiện, năng lực của mỗi giáo viên Ngữ văn; tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, nguồn tài liệu, sách báo chuyên môn,... đảm bảo cho việc nghiên cứu khoa học của giáo viên Ngữ văn đạt kết quả như mong muốn.

Thứ tư, có nhiều giải pháp hỗ trợ, động viên về vật chất, tinh thần, khuyến khích giáo viên Ngữ văn phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Ngoài ra cũng có

thể huy động các nguồn lực khác hỗ trợ, tạo động lực chuyên môn cho giáo viên thực hiện tối ưu quá trình dạy học Ngữ văn. Đây có thể xem là chất xúc tác, tạo động lực thúc đẩy mạnh mẽ quá trình thực hiện đổi mới phương pháp dạy học ở nhà trường trung học phổ thông.

Thứ năm, xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường, góp phần tạo nên thương hiệu, chất lượng giáo dục của nhà trường trung học phổ thông. Kiến tạo môi trường với tinh thần làm việc chuyên nghiệp, học sinh chăm ngoan, học tập tốt và giáo viên giảng dạy có hiệu quả. Thực hiện một cách khách quan, công bằng và nghiêm minh công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật để mỗi giáo viên trong nhà trường tự giác, có kỷ luật bản thân, có ý thức cao trong phát triển chuyên môn.

3. Kết luận

Quản lý công tác chuyên môn Ngữ văn nói riêng và quản lý giáo dục nói chung giữ một vai trò khá quan trọng trong nhà trường phổ thông. Công tác quản lý chuyên môn tốt không những nâng cao chất lượng dạy học Ngữ văn mà còn xây dựng được uy tín và thương hiệu của nhà trường; đáp ứng xu thế đổi mới giáo dục cũng như xu thế hội nhập quốc tế. Bài viết đề xuất một số giải pháp trong quản lý hoạt động chuyên môn Ngữ văn góp phần nâng cao chất lượng quản lý dạy học môn Ngữ văn ở nhà trường trung học phổ thông; đồng thời góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông trong giai đoạn hiện nay. ○

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018).
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018).
- [3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020).
- [4]. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản toàn diện về giáo dục và đào tạo.

INNOVATION IN PROFESSIONAL MANAGEMENT IN TEACHING LITERATURE IN HIGH SCHOOLS

Dr. Tran Thi Hanh Phuong

Faculty of Literature, Hanoi Pedagogical University 2

Email: tranthihanhphuong@hpu2.edu.vn

Abstract: The current context of educational innovation has raised the need for innovation in professional work and professional management in high schools. Managing professional work in teaching Literature is no exception to that trend. Based on the current situation of this work, the article proposes some solutions to innovate professional management in teaching Literature to improve teaching quality; enhance the reputation and brand of the school.

Keywords: Management, professional management, teaching Literature, school.